

**QUYẾT ĐỊNH:**

Điều 1.— Nay thành lập thị trấn của các huyện Ba Vì và Sóc Sơn thuộc thành phố Hà Nội như sau:

**A. Huyện Ba Vì:**

Thành lập thị trấn Quảng Oai (thị trấn huyện lỵ huyện Ba Vì) trên cơ sở 33,08 héc-ta đất với 2.375 nhân khẩu của xã Tây Đằng.

Địa giới thị trấn Quảng Oai ở phía đông, phía tây, phía nam và phía bắc giáp xã Tây Đằng.

Xã Tây Đằng còn 1.132 héc-ta đất với 7.356 nhân khẩu.

Địa giới xã Tây Đằng không thay đổi.

**B. Huyện Sóc Sơn:**

— Thành lập thị trấn Sóc Sơn (thị trấn huyện lỵ huyện Sóc Sơn) trên cơ sở 54 héc-ta đất với 335 nhân khẩu của xã Phù Linh và 26 héc-ta đất với 284 nhân khẩu của xã Tiên Dược cùng 3.224 nhân khẩu là cán bộ, công nhân viên Nhà nước của các cơ quan đóng trên địa bàn này.

Thị trấn Sóc Sơn có 80 héc-ta đất với 3.843 nhân khẩu.

Địa giới thị trấn Sóc Sơn ở phía đông giáp xã Tân Minh; phía tây và phía nam giáp xã Tiên Dược; phía bắc giáp xã Phù Linh.

— Xã Phù Linh còn 1.450 héc-ta đất với 4.216 nhân khẩu.

Địa giới xã Phù Linh ở phía đông giáp xã Tân Minh; phía tây giáp xã Nam Sơn; phía nam giáp xã Tiên Dược và thị trấn Sóc Sơn; phía bắc giáp xã Hồng Kỳ.

— Xã Tiên Dược còn 1.438,8 héc-ta đất với 6.359 nhân khẩu.

Địa giới xã Tiên Dược ở phía đông giáp xã Tân Minh; phía tây giáp các xã

Quang Tiến và Mai Đình; phía nam giáp các xã Đông Xuân và Đức Hòa; phía bắc giáp xã Tiên Dược và thị trấn Sóc Sơn.

Điều 2.— Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội và Ban Tổ chức của Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng  
K.T. Chủ tịch  
Phó Chủ tịch  
VÔ VĂN KIẾT

**QUYẾT ĐỊNH** của Hội đồng Bộ trưởng số 52-HĐBT ngày 12-3-1987 về việc chia một số xã và thành lập một số thị trấn của các huyện Ba Tư, Đức Phở, Mộ Đức, Phù Cát, Sơn Tịnh, Tuy Phước và thành phố Quy Nhơn thuộc tỉnh Nghĩa Bình.

**HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG**

Căn cứ điều 107 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 18-12-1980;

Căn cứ điều 16 của Luật Tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4-7-1981;

Căn cứ Quyết định số 64b-HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng ngày 12-9-1981;

Xét đề nghị của Ủy ban Nhân dân tỉnh Nghĩa Bình và Ban Tổ chức của Chính phủ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Điều 1. — Nay chia một số xã và thành lập một số thị trấn của các huyện Ba Tư, Đức Phở, Mộ Đức, Phù Cát, Sơn Tịnh,

Soft \* Tel: +84-3-3845 684 www.ThuYenPhapLuat.com



Tuy Phước và thành phố Quy Nhơn thuộc tỉnh Nghĩa Bình như sau:

### I. Huyện Ba Tơ:

1. Thành lập thị trấn Ba Đình (thị trấn huyện lỵ huyện Ba Tơ) trên cơ sở sáp nhập các thôn Đá Bàn, Tài Năng (xã Ba Đình); thôn Vã Nhãn, Con Dung (xã Ba Dung); thôn Tài Năng 1, Tài Năng 2 (xã Ba Trung) cùng huyện.

— Thị trấn Ba Tơ có 512,2 héc-ta đất với 3.346 nhân khẩu.

Địa giới thị trấn Ba Tơ ở phía đông giáp xã Ba Trung; phía tây giáp xã Ba Đình; phía nam giáp các xã Ba Bích và Ba Trang; phía bắc giáp sông Liên và sông Tô.

2. Giải thể xã Ba Đình, sáp nhập thôn Dốc Mốc vào xã Ba Trung và thôn Đồng Dinh vào xã Ba Đình; đổi tên xã Ba Trung thành xã Ba Cung; đổi tên xã Ba Dung thành xã Ba Chùa.

— Xã Ba Cung có 2.316 héc-ta đất với 1.455 nhân khẩu.

Địa giới xã Ba Cung ở phía đông giáp xã Ba Thành; phía tây giáp thị trấn Ba Đình và xã Ba Chùa; phía nam giáp xã Ba Liên; phía bắc [giáp xã Ba Vinh.

— Xã Ba Đình có 7.232 héc-ta đất với 2.907 nhân khẩu.

Địa giới xã Ba Đình ở phía đông giáp thị trấn Ba Đình; phía tây giáp xã Ba Tô; phía nam giáp xã Ba Lê; phía bắc giáp xã Ba Điền.

— Xã Ba Chùa có 1.918 héc-ta đất với 899 nhân khẩu.

Địa giới xã Ba Chùa ở phía đông giáp xã Ba Cung; phía tây giáp xã Ba Đình; phía nam giáp sông Liên và sông Tô; phía bắc giáp xã Ba Vinh.

### II. Huyện Đức Phổ:

Thành lập thị trấn Đức Phổ (thị trấn huyện lỵ huyện Đức Phổ) trên cơ sở sáp nhập thôn Hòa An, 1 phần thôn An Tường (xã Phổ Hòa), thôn Vĩnh Lạc, 1 phần thôn Vĩnh Bình (xã Phổ Ninh), 1 phần thôn Tân Tự, 1 phần thôn Trường Sanh (xã Phổ Minh) cùng huyện.

— Thị trấn Đức Phổ có 394,6 héc-ta đất với 5.090 nhân khẩu.

Địa giới thị trấn Đức Phổ ở phía đông và phía bắc giáp xã Phổ Minh; phía tây giáp các xã Phổ Ninh và Phổ Hòa; phía nam giáp xã Phổ Hòa.

— Xã Phổ Hòa còn 1.574 héc-ta đất với 3.100 nhân khẩu.

— Xã Phổ Ninh còn 2.582 héc-ta đất với 7.670 nhân khẩu.

— Xã Phổ Minh còn 887 héc-ta đất với 4.184 nhân khẩu.

### III. Huyện Mộ Đức:

Thành lập thị trấn Đồng Cát trên cơ sở sáp nhập thôn 2 (trừ xóm Cây Gạo), thôn 4 (trừ xóm Chòi), thôn 5 và thôn 6 của xã Đức Tân.

— Thị trấn Đồng Cát có 600 héc-ta đất với 7.000 nhân khẩu.

Địa giới thị trấn Đồng Cát ở phía đông và phía nam giáp xã Đức Phong; phía tây và phía bắc giáp xã Đức Tân.

— Xã Đức Tân còn 1.300 héc-ta đất với 6.000 nhân khẩu.

### IV. Huyện Phù Cát:

Thành lập thị trấn Ngô Máy (thị trấn huyện lỵ huyện Phù Cát) trên cơ sở sáp nhập 567 héc-ta đất với 9.790 nhân khẩu của xã Cát Trinh; 637 héc-ta đất với 487 nhân khẩu của xã Cát Tân.



— Thị trấn Ngô Mây có 1204 héc-ta đất với 10.277 nhân khẩu.

Địa giới thị trấn Ngô Mây ở phía đông và phía bắc giáp xã Cát Trinh; phía tây giáp xã Cát Hiệp; phía nam giáp xã Cát Tân.

— Xã Cát Trinh còn 4.564 héc-ta đất với 6.465 nhân khẩu.

— Xã Cát Tân còn 3.925 héc-ta đất với 11.215 nhân khẩu.

### V. Huyện Sơn Tịnh:

Giải thể xã Tịnh Ấn và xã Tịnh Phong để thành lập 3 đơn vị hành chính mới lấy tên là xã Tịnh Ấn Đông, xã Tịnh Ấn Tây và thị trấn Sơn Tịnh (thị trấn huyện lỵ huyện Sơn Tịnh).

— Xã Tịnh Ấn Đông có 885 héc-ta đất với 5.500 nhân khẩu.

Địa giới xã Tịnh Ấn Đông ở phía đông giáp các xã Tịnh Ấn và Tịnh Châu; phía tây giáp thị trấn Sơn Tịnh; phía nam giáp xã Tịnh An và thị trấn Sơn Tịnh; phía bắc giáp xã Tịnh Phong.

— Xã Tịnh Ấn Tây có 663 héc-ta đất với 4000 nhân khẩu.

Địa giới xã Tịnh Ấn Tây ở phía đông giáp thị trấn Sơn Tịnh; phía tây giáp xã Tịnh Hà; phía nam giáp thị xã Quảng Ngãi; phía bắc giáp các xã Tịnh Phong và Tịnh Thọ.

— Thị trấn Sơn Tịnh có 808 héc-ta đất với 8.690 nhân khẩu.

Địa giới thị trấn Sơn Tịnh ở phía đông giáp các xã Tịnh An và Tịnh Ấn Đông; phía tây giáp xã Tịnh Ấn Tây; phía nam giáp thị xã Quảng Ngãi; phía bắc giáp xã Tịnh Phong.

### VI. Huyện Tuy Phước:

Thành lập thị trấn Tuy Phước (thị trấn huyện lỵ huyện Tuy Phước) trên cơ sở sáp nhập 543,82 héc-ta đất với 8.413 nhân

khẩu của xã Phước Nghĩa và 36 héc-ta đất với 365 nhân khẩu của xã Phước Long.

— Thị trấn Tuy Phước có 579,82 héc-ta đất với 1.529 nhân khẩu.

Địa giới thị trấn Tuy Phước ở phía đông giáp xã Nhơn Bình; phía tây giáp xã Phước Lộc; phía nam giáp thành phố Quy Nhơn; phía bắc giáp xã Phước Nghĩa.

— Xã Phước Nghĩa còn 919,73 héc-ta đất với 5.331 nhân khẩu.

— Xã Phước Long còn 534 héc-ta đất với 7.815 nhân khẩu.

### VII. Thành phố Quy Nhơn:

Giải thể xã Nhơn Thạch để thành lập hai phường lấy tên là phường Bùi Thị Xuân và phường Trần Quang Diệu.

— Phường Bùi Thị Xuân có 5.310 héc-ta đất với 9.889 nhân khẩu.

Địa giới phường Bùi Thị Xuân ở phía đông giáp núi Vũng Chùa; phía tây giáp huyện Tuy Phước; phía nam giáp tỉnh Phú Khánh; phía bắc giáp phường Trần Quang Diệu.

— Phường Trần Quang Diệu có 1.630 héc-ta đất với 9.432 nhân khẩu.

Địa giới phường Trần Quang Diệu ở phía đông giáp xã Nhơn Phú; phía tây và phía bắc giáp huyện Tuy Phước; phía nam giáp phường Bùi Thị Xuân.

Điều 2. — Ủy ban Nhân dân tỉnh Nghĩa Bình và Ban Tổ chức của Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng

K.T. Chủ tịch

Phó Chủ tịch

VÕ VĂN KIỆT